

Số: 24/2024/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật  
cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của  
Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Xét Tờ trình số 5529/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Trà Vinh về dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ đầu tư xây dựng  
hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra  
của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân  
dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm  
công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Cụm công nghiệp nằm trong Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được cấp thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép bổ sung trong từng thời kỳ.

b) Cụm công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập theo quy định.

c) Cụm công nghiệp phải được thực hiện đúng trình tự đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

### 2. Nội dung hỗ trợ

Mỗi cụm công nghiệp, ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư các hạng mục:

a) Đường giao thông, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước và hệ thống thoát nước đến chân hàng rào cụm công nghiệp.

b) Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung của cụm công nghiệp bao gồm hệ thống các công trình giao thông nội bộ, vỉa hè, cây xanh, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn, phòng cháy, chữa cháy, cấp điện, chiếu sáng công cộng, thông tin liên lạc nội bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác phục vụ hoạt động chung của cụm công nghiệp.

### 3. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ không quá 30% tổng mức vốn đầu tư của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Mức hỗ trợ không quá 20 tỷ đồng/cụm công nghiệp. Kinh phí hỗ trợ không tính vào tổng mức đầu tư của dự án để tính giá cho thuê lại đất, giá sử dụng hạ tầng đối với các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm quản lý, sửa chữa, vận hành thường xuyên các công trình hạ tầng kỹ thuật được hỗ trợ để phục vụ hoạt động chung của cụm công nghiệp.

### 4. Phương thức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2024./. *KW*

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, Công Thương;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT và TH, Báo Trà Vinh;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

**CHỦ TỊCH****Kim Ngọc Thái**